

Số: 293/2022/QĐST-DS

T, ngày 06 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 391/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V;

Địa chỉ: số 89 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành L; Địa chỉ: Tầng 1 - số 96, đường C, Phường B, Quận B, Thành phố H.

*(Văn bản ủy quyền số 0505/2020/UQ-AMCPN ngày 05 tháng 5 năm 2020)*

- *Bị đơn*: Ông Lê Hữu Đ, sinh năm 1958;

Địa chỉ: số 22/6, đường L, phường P, quận T, Thành phố H.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*\* Về nghĩa vụ và phương thức thanh toán:*

Ngân hàng Thương mại cổ phần V và ông Lê Hữu Đ thống nhất chấm dứt các Hợp đồng tín dụng số 9668177/CLN/HĐTD ngày 18/10/2016; Khế ước nhận nợ số 01/9668177/CLN/HĐTD ngày 21/10/2016; Hợp đồng tín dụng số 12407479/CLN/HĐTD ngày 14/3/2017; Khế ước nhận nợ lần 01/số 12407479/CLN/HĐTD ngày 14/3/2017.

Ông Lê Hữu Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm tính đến ngày 24/8/2022 là 629.992.142 đồng (bao gồm nợ gốc là 312.845.000 đồng và nợ lãi là 317.147.141 đồng). Trong đó:

- Đối với Hợp đồng tín dụng số 9668177/CLN/HĐTD ngày 18/10/2016 là 291.665.773 đồng (Nợ gốc: 144.375.000 đồng và nợ lãi: 147.290.773 đồng).

- Đối với Hợp đồng tín dụng số 12407479/CLN/HĐTD ngày 14/3/2017 là 338.326.368 đồng (Nợ gốc: 168.470.000 đồng và nợ lãi: 169.856.368 đồng).

Thời hạn thanh toán: Ông Lê Hữu Đ thanh toán tổng số nợ nêu trên trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 25/8/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ, ông Lê Hữu Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký.

Trường hợp ông Lê Hữu Đ không thể thanh toán đúng hạn, Ngân hàng Thương mại cổ phần V được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp bao gồm:

- 01 SƠ MI RƠ MOÓC, nhãn hiệu Supperman, số khung M506G0PYS136, biển số 51R-175.77 theo Giấy chứng nhận đăng ký Rơ Moóc, SƠ MI RƠ MOÓC số 016656 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố H cấp ngày 11/10/2016. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 9668177/CLN/HĐTCSP ngày 18/10/2016, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Tp.H theo số đăng ký là 1228291830, hiệu lực đăng ký từ 17 giờ 30 phút ngày 20/10/2016 và Thông báo thế chấp phương tiện giao thông đến Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Tp.H theo Công văn số 69789/TT2-TB ngày 20/10/2016 của Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Tp.H.

- 01 SƠ MI RƠ MOÓC, nhãn hiệu Supperman, số khung M509G0PYS180, biển số 51R-310.74 theo Giấy chứng nhận đăng ký Rơ Moóc, SƠ MI RƠ MOÓC số 018470 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố H cấp ngày 11/3/2017. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1247479/CLN/HĐTC ngày 14/3/2017, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Tp.H theo số đăng ký là 1242685642, hiệu lực đăng ký từ 13 giờ 30 phút ngày 15/3/2017 và Thông báo thế chấp phương tiện giao thông đến Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Tp.H theo Công văn số 18505/TT2-TB ngày 15/3/2017 của Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Tp.H.

Trong trường hợp, ông Lê Hữu Đ đã thanh toán tất cả các khoản nợ gốc, lãi phát sinh thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp và trả lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký Rơ Moóc, SƠ MI RƠ MOÓC biển số 51R-175.77 và Giấy chứng nhận đăng ký Rơ Moóc, SƠ MI RƠ MOÓC biển số 51R-310.74 cho ông Lê Hữu Đ.

*\* Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Án phí dân sự sơ thẩm là 14.599.843 đồng (*Bằng chữ: Mười bốn triệu năm trăm chín mươi chín nghìn tám trăm bốn mươi ba đồng*) do ông Lê Hữu Đ tự nguyện chịu. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm đ, khoản 1, khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Lê Hữu Đ thuộc trường hợp được miễn tiền án phí nên ông Lê Hữu Đ được miễn nộp số tiền 7.299.921 đồng (*Bằng chữ: Bảy triệu hai trăm chín mươi chín nghìn*

*chín trăm hai mươi một đồng*). Ông Đ còn phải nộp số tiền 7.299.921 đồng (*Bằng chữ: Bảy triệu hai trăm chín mươi chín nghìn chín trăm hai mươi một đồng*).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 9.186.730 đồng (*Bằng chữ: Chín triệu một trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm ba mươi đồng*) theo biên lai thu tiền số 0012701 ngày 05/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

*\* Địa điểm thi hành:*

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ (Đào).

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thùy Trang**